

TOÀ ÁN ND HUYỆN YTH
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày 28/02/2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YTH, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lục Viết Sang

Ông Nguyễn Văn Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YTh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện YTh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST ngày 11/02/2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HS ngày 14/02/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Thị H1, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKNKTT: Phố HHTh, thị trấn CG, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở: Thôn ThCh, xã PhX, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 12/12; Con ông: Trịnh Văn Th1, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1961; Chồng: Lê Thành V1, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 36 ngày 12/9/2019, Trịnh Thị H1 bị Tòa án nhân dân huyện YTh, tỉnh Bắc Giang xử phạt 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 14 tháng; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2020, tạm giam từ ngày 05/01/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Th3, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn TK, xã ĐT, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hoàng Văn K1, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn CG, xã ĐL , huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Trần Văn Q1, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, xã ĐT , huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Ngô Thế L1 , sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TH, xã ĐT , huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Quốc T1 , sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TrNh , xã HK, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn Tr1 , sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TK, xã ĐT , huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Vũ Xuân Đ1 , sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cầu Tư, xã HK, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 01/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YTh phát hiện và bắt quả tang vụ đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm được thua bằng tiền tại nhà Nguyễn Văn Th3 , sinh năm 1974 ở Thôn TK, xã ĐT , huyện YTh. Các đối tượng bị bắt giữ gồm: Nguyễn Văn Th3 ; Trịnh Thị H1 , sinh năm 1984 ở Thôn ThCh , xã PhX , huyện YTh; Hoàng Văn K1 , sinh năm 1976 ở Thôn CG, xã ĐL , huyện YTh; Trần Văn Q1, sinh năm 1973; Ngô Thế L1 , sinh năm 1972 đều ở Thôn TH, xã ĐT , huyện YTh. Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếu nhựa đôi; 52 quân bài tú lơ khơ; 04 điện thoại di động các loại; 01 ví da; 04 xe mô tô các loại; thu tại chiếu bạc số tiền 660.000 đồng; thu trong người các đối tượng số tiền 9.584.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 18 giờ ngày 01/01/2020, Trịnh Thị H1 đến nhà Th3 chơi rồi ở lại ăn cơm cùng vợ chồng anh Th3 và anh Nguyễn Văn Tr1 , sinh năm 1974 ở Thôn TK, xã ĐT , huyện YTh. Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày thì lần lượt có Trần Văn Q1, Hoàng Văn K1 , Trần Quốc T1 , sinh năm 1987 ở Thôn TrNh , xã HK, huyện YTh và Ngô Thế L1 cũng đến nhà Th3 chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K1 rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền thì H1, Q1 và L1 đồng ý và ngồi xuống chiếc chiếu đã được trải sẵn ở nền nhà để đánh bạc. Th3 lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn từ trước để xuống chiếu cho K1, H1, Q1 và L1 đánh bạc, còn Th3, T1 và Tr1 ngồi uống nước xem các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Cách thức đánh bạc là: Các đối tượng dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho bốn người, mỗi người 9 quân bài. Người chia được 10 quân và được đánh bài trước, số còn lại để ở giữa chiếu. Người chia bài đánh đi một quân bài thừa trên tay của mình cho người kế tiếp bên tay phải, người kế tiếp có thể ăn lá bài đó nếu có thể hợp với bài mình thành một phỏm, nếu không ăn thì bốc thêm một quân bài rồi đánh một quân bài khác cho người kế tiếp. Để tạo thành “phỏm” phải có ít nhất từ ba quân bài trở lên giống nhau nhưng khác chất như A rô, A cơ, A bích.... hoặc ba quân bài cùng chất kế tiếp nhau như A cơ, 2 cơ, 3 cơ... Ván bài kết thúc khi có người “ù” hoặc sau 4 vòng đánh. “Ù” là khi những lá bài có thể được sắp xếp thành phỏm và không còn dư quân bài nào. Nếu không có ai “ù” thì người chơi hạ tất cả những phỏm mà mình có, số quân bài thừa còn lại sẽ cộng điểm để tính cao thấp. Khi tính điểm, quân bài J, Q, K được tính là 11, 12, 13 điểm, A được tính là 1 điểm, các quân bài khác được tính với số điểm tương ứng in trên quân bài. Nếu ai ít điểm nhất là thắng, ai nhiều điểm nhất là bết. Nếu người chơi có số điểm bằng nhau thì ai đánh đi quân bài thừa sau cùng là người thua. Mức sát phạt nhau là: Nhì trả cho nhất 10.000 đồng, ba trả cho nhất 20.000 đồng, bết trả cho nhất 30.000 đồng, ai không có phỏm thì gọi là “cháy” và phải trả cho người nhất 40.000 đồng. Trong ván bài ai ù thì mỗi người phải trả cho người ù 50.000 đồng, nếu quân bài cuối cùng của vòng đánh thứ 3 gọi là quân chốt mà bị ăn thì người đánh bài phải trả cho người ăn chốt 40.000 đồng.

Hoàng Văn K1 khai sử dụng 90.000 đồng, Ngô Thế L1 khai sử dụng 400.000 đồng, Trần Văn Q1 khai sử dụng 400.000 đồng, Trịnh Thị H1 khai sử dụng 20.000 đồng vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 950.000 đồng gồm: 660.000 đồng thu tại chiếu bạc, 40.000 đồng thu của K1 và 250.000 đồng thu của L1.

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là của nhà Th3, là công cụ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. 01 điện thoại di động oppo và số tiền 910.000 đồng là tài sản của H1 không liên quan đến hành vi đánh bạc. Số tiền 660.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc. Thu của K1 01 ví da màu đen bên trong có 1.824.000 đồng, trong đó có 40.000 đồng K1 sử dụng đánh bạc, còn lại 1.784.000 đồng là của K1 không sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại di động Masstel và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98F1-235.55 là của K1 không liên quan đến hành vi đánh bạc. Thu của L1 số tiền 6.850.000 đồng, trong đó có 250.000 đồng L1 sử dụng đánh bạc, còn 6.600.000 đồng và 01 điện thoại di động nokia là tài sản của L1 không liên quan

đến hành vi đánh bạc. 01 điện thoại di động Samsung và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 98H7- 1710 là của Q1 không liên quan đến hành vi đánh bạc. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 29R8- 6588 là tài sản của anh Trần Thế H , sinh năm 1974 ở thôn ChCh, xã ĐL , huyện YTh gửi nhờ nhà Th3. Ngày 22/01/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho K1, L1, Q1 và anh H số tài sản trên. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 30N8-2369 thu của anh T1, anh T1 mượn chiếc xe này của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1981 ở tổ 10, phường TD, thành phố ThNg để đi lại. Chiếc xe này chị H2 mua của một người không quen biết, chị H2 đã làm mất đăng ký xe. Qua điều tra xác định biển kiểm soát 30N8-2369 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda mang tên anh Nguyễn Văn Th3 ở tập thể Viện chăn nuôi CNh, phường BTL, thành phố Hà Nội. Còn số khung, số máy của chiếc xe mô tô trên là của xe Yamaha Exciter biển kiểm soát 19L1- 005.66 mang tên anh Trần Thanh V1, sinh năm 1990 ở khu 6, xã TV, huyện ThTh, tỉnh PhTh. Anh V1 bị mất trộm chiếc xe này khoảng tháng 7/2011. Ngày 22/01/2020, Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 30N8-2369 ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Nguyễn Văn Th3 có hành vi sử dụng chỗ ở của mình chứa chấp việc đánh bạc. Tuy nhiên, Th3 không rủ rê, không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc. Năm 2010, Th3 bị Tòa án nhân dân huyện YTh xử 8 tháng tù tội đánh bạc. Năm 2014, Hoàng Văn K1 bị Công an huyện YTh xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Th3 và K1 đã chấp hành xong và đã được xóa án tích. Trần Văn Q1 và Ngô Thế L1 chưa có tiền án, tiền sự gì. Do số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi đánh bạc của các đối tượng không cấu thành tội phạm. Ngày 22/01/2020, Trưởng công an huyện YTh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th3, K1, Q1 và L1. Riêng đối với Trịnh Thị H1: Tại bản án số 36 ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện YTh, H1 bị xử phạt 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc. Tính đến ngày 01/01/2020, H1 chưa được xóa án tích nên hành vi của H1 đã cấu thành tội đánh bạc.

Anh Nguyễn Văn Tr1 và anh Trần Quốc T1 có mặt tại nhà Thom nhưng không tham gia đánh bạc nên không xử lý.

Bản cáo trạng số:10/QĐ -KSĐT ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh truy tố bị cáo Trịnh Thị H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Anh Nguyễn Văn Th3 khai: Anh Th3 là chủ nhà tuy nhiên anh Th3 không rủ rê, không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 10/QĐ -KSĐT ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trịnh Thị H1 phạm tội “Đánh bạc” Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 56; điểm a khoản 1 Điều 55; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo H1 hình phạt tù 08 (Tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo H1 phải chấp hành chung cho cả 2 bản án là từ 15 (Mười lăm) tháng đến 17 (Mười bảy) tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo Trịnh Thị H1 : Không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về cùng các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YTh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Thị H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 20 phút ngày 01/01/2020, tại nhà Nguyễn Văn Th3 ở Thôn TK, xã ĐT, huyện YTh, tỉnh Bắc Giang; Trịnh Thị

H1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm được thua bằng tiền cùng ba đối tượng khác. Số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 950.000 đồng (chín trăm năm mươi nghìn đồng). Trịnh Thị H1 có 01 tiền án năm 2019 về tội đánh bạc chưa được xóa án tích.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Như vậy bản cáo trạng số 10/QĐ -KSĐT ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YTh đã truy tố Trịnh Thị H1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trật tự công cộng, đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, gây mất trật tự xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng. Do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt chính: Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 12/9/2019, bị cáo H1 đã bị Tòa án nhân dân huyện YTh xử phạt 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Ngày 01/01/2020, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Trong thời gian thử thách, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 36/HSST/2019 ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện YTh và tổng hợp với hình phạt của bản án này.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H1 có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện đang nuôi con nhỏ, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Đối với hành vi của Nguyễn Văn Th3 có hành vi sử dụng chỗ ở của mình chứa chấp việc đánh bạc. Tuy nhiên, Thơm không rủ rê, không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc. Năm 2010, Thơm bị Tòa án nhân dân huyện YTh xử 8 tháng tù tội đánh bạc. Năm 2014, Hoàng Văn K1 bị Công an huyện YTh

xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Th3 và K1 đã chấp hành xong và đã được xóa án tích. Trần Văn Q1 và Ngô Thế L1 chưa có tiền án, tiền sự gì. Do số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi đánh bạc của các đối tượng không cấu thành tội phạm. Ngày 22/01/2020, Trưởng công an huyện YTh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th3, K1, Q1 và L1 là có căn cứ.

- Đối với anh Nguyễn Văn Tr1 và anh Trần Quốc T1 có mặt tại nhà Th3 nhưng không tham gia đánh bạc nên không xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9]. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện YTh đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp không liên quan đến vụ án gồm: Trả lại cho Hoàng Văn K1 01 ví da màu đen, số tiền 1.784.000 đồng; 01 điện thoại di động Masstel và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98F1-235.55. Trả lại cho Ngô Thế L1 số tiền 6.600.000 đồng và 01 điện thoại di động nokia. Trả lại cho Trần Văn Q1 01 điện thoại di động Samsung và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 98H7- 1710. Trả lại cho anh Trần Thế H , sinh năm 1974 ở thôn ChCh, xã ĐL , huyện YTh 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 29R8- 6588 là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 30N8-2369 thu của anh T1, anh T1 mượn chiếc xe này của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1981 ở tổ 10, phường TD, thành phố ThNg để đi lại. Chiếc xe này chị H2 mua của một người không quen biết, chị H2 đã làm mất đăng ký xe. Qua điều tra xác định biển kiểm soát 30N8-2369 là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda mang tên anh Nguyễn Văn Th3 ở tập thể Viện chăn nuôi CNh, phường BTL, thành phố Hà Nội. Còn số khung, số máy của chiếc xe mô tô trên là của xe Yamaha Exciter biển kiểm soát 19L1- 005.66 mang tên anh Trần Thanh V1, sinh năm 1990 ở khu 6, xã TV, huyện ThTh, tỉnh Phú Thọ. Anh V1 bị mất trộm chiếc xe này khoảng tháng 7/2011. Ngày 22/01/2020, Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 30N8-2369 ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[10]. Về vật chứng:

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là công cụ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động Oppo, số imei 1: 865251038946458, số imei 2: 865251038946441 và số tiền 910.000 đồng (Chín trăm mười nghìn đồng) là tài sản của H1 không liên quan đến hành vi đánh bạc cần trả lại cho bị cáo

nhưng tạm giữ số tiền 910.000 đồng (Chín trăm mười nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

[12]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Thị H1 phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điểm a khoản 1 Điều 55; Khoản 5 Điều 65; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt:

Bị cáo Trịnh Thị H1 : 08 (Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt đối với bản án số 36/HSST/2019 ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện YTh: Buộc bị cáo Trịnh Thị H1 phải chấp hình phạt chung của 2 bản án là 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ 02/01/2020, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 09/12/2018 đến ngày 14/12/2018 của bản án hình sự sơ thẩm số 36/HSST/2019 ngày 12/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện YTh, tỉnh Bắc Giang.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tứ lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa.

- Trả cho Trịnh Thị H1 01 chiếc điện thoại di động Oppo, số imei 1: 865251038946458, số imei 2: 865251038946441.

- Trả cho Trịnh Thị H1 số tiền 910.000 đồng (Chín trăm mười nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Thị H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện YTh ;
- Công an huyện YTh;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Dương Đình Hưng